TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BÀ RỊA** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2017/DS-ST
Ngày: 15-8-2017
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Hoàng Đức.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Quỳnh Nga.

2. Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Công Thành – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 39/2017/TLST-DS ngày 21 tháng 3 năm 2017 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2017/QĐXX-ST ngày 26 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần V; trụ sở: Tầng 1 – 7 Tòa nhà T, số 72 phố T, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội; địa chỉ Chi nhánh: Số 165 – 167 – 169 đường H, phường N, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Lê Hiền T – Chức vụ: Trưởng Phòng thu hồi nợ Pháp lý kiêm Quản lý Pháp chế cho Phòng An ninh và Phòng Kiểm soát Gian lận, Phòng Thu hồi nợ pháp lý, Trung tâm thu hồi nợ – Khối tín dụng tiêu dùng – Ngân hàng Thương mại Cổ phần V, văn bản ủy quyền ngày 10/8/2016 (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền lại của nguyên đơn: Ông Hồ Duy T, sinh năm: 1986; địa chỉ: Số 544 đường C, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, văn bản ủy quyền ngày 25/11/2016 (có mặt).

2. Bị đơn: Bà Đinh Thị Bích Đ, sinh năm: 1965; địa chỉ: Tổ 20, ấp B, xã H, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 25/11/2016 và trong qúa trình tố tụng người đại diện theo ủy quyền lại của nguyên đơn ông Hồ Duy T trình bày:

Ngày 30/10/2012, bà Đinh Thị Bích Đ ký Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20121030-113017-0003 với Ngân hàng Thương mại cổ phần V (Ngân hàng V) để vay số tiền 25.200.000đ, lãi suất 5,15%/tháng tính theo dư nợ gốc trả giảm dần, mục đích vay để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận Bà Đ có trách nhiệm thanh toán gồm cả gốc và lãi là 44.589.000đ (trong đó tiền gốc 25.200.000đ và tiền lãi 19.389.000đ); thời hạn trả chậm trong 24 tháng (24 kỳ), theo đó 23 tháng đầu mỗi tháng trả 1.854.000đ, tháng cuối cùng trả 1.947.000đ. Thanh toán vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ ngày 01/12/2012.

Thực hiện thỏa thuận Ngân hàng V đã giải ngân số tiền vay 25.200.000đ cho bà Đ vào ngày 02/11/2012 và trong quá trình thực hiện hợp đồng ngày 28/11/2012 bà Đ thanh toán được 01 kỳ với số tiền 1.854.000đ (trong đó tiền gốc 512.940đ và tiền lãi 1.341.060đ).

Kể từ ngày 28/12/2012 đến nay, Bà Đ không thanh toán bất kỳ khoản tiền nào cho dù Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở.

Đến nay Bà Đ còn nợ Ngân hàng V số tiền 42.735.00đ (trong đó tiền gốc 24.687.060đ và tiền lãi 18.047.940đ).

Do khoản nợ này đã được khách hàng mua bảo hiểm do đó Ngân hàng V chỉ yêu cầu bà Đ thanh toán khoản tiền nợ gốc 24.687.060đ, cùng tiền lãi phát sinh, không yêu cầu bà Đ thanh toán số tiền lãi 18.047.940đ.

Cụ thể, Ngân hàng V yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Đ thanh toán số tiền nợ gốc 24.687.000đ cùng tiền lãi phát sinh theo lãi suất 1%/tháng kể từ ngày nộp đơn khởi kiện là ngày 16/02/2017 cho đến ngày xét xử sơ thẩm một lần sau khi Bản án, Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Ngân hàng V xác định chỉ yêu cầu cá nhân bà Đ có trách nhiệm thanh toán nợ cho ngân hàng, vì bà Đ vay với mục đích là tiêu dùng cá nhân không liên quan đến cá nhân nào khác.

Tại bản tự khai ngày 22/5/2017 và Đơn xin làm việc, hòa giải, xét xử vắng mặt ngày 23/6/2017, bị đơn bà Đinh Thị Bích Đ trình bày:

Ngày 30/10/2012 bà Đ ký Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20121030-113017-0003 để vay Ngân hàng V số tiền 25.200.000đ với các thỏa thuận như người đại diện theo ủy quyền lại của nguyên đơn trình bày.

Sau khi vay bà Đ thanh toán được một kỳ với số tiền 1.850.000đ bao gồm cả tiền gốc và tiền lãi, nhưng sau đó do gặp khó khăn nên không thể thanh toán tiền gốc và lãi cho Ngân hàng V theo thỏa thuận.

Nay Ngân hàng V yêu cầu thanh toán số tiền 24.687.000đ, bà Đ đồng ý trả, nhưng do thu nhập hiện nay chỉ đủ nuôi bản thân nên xin trả dần 500.000đ/tháng cho đến khi hết nợ. Nếu Ngân hàng không đồng ý thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật và xin được vắng mặt trong tất cả các buổi làm việc, hòa giải cũng như xét xử.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền lại của nguyên đơn ông Hồ Duy T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc bị đơn bà Đ phải thanh toán số tiền gốc còn nợ 24.687.000đ và tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất 1%/tháng, tính từ ngày Tòa án thụ lý giải quyết vụ án ngày 21/3/2017 đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 15/7/2017 là 04 tháng 23 ngày, nhưng tính tròn là 04 tháng tương đương số tiền 987.480đ. Tổng cộng là 25.674.480đ.

Bà Đ xác nhận ngày 30/10/2012 có ký Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20121030-113017-0003 vay của Ngân hàng V số tiền 25.200.000đ, đã thanh toán được 1.850.000đ tiền gốc và lãi. Đồng ý thanh toán số tiền 25.674.480đ theo yêu cầu của Ngân hàng, nhưng xin được trả dần 500.000đ/tháng cho đến khi hết nợ.

Người đại diện theo ủy quyền lại của nguyên đơn và bà Đ xác nhận mặc dùng hai bên có ký hợp đồng thế chấp tài sản nhưng trên thực tế là không thế chấp tài sản gì và xác định khoản vay này là vay bằng hình thức tín chấp, không thế chấp tài sản.

Các đương sự không ai cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ gì mới và không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng:

Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án thực hiện đúng nội dung quy định tại các điều 93, 94, 95, 96, 97, 195, 196 và 203 của Bộ luật tố tụng dân sự trong qúa trình giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa các đương sự đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Bà Đ đã ký Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20121030-113017-0003 để vay số tiền 25.200.000đ của Ngân hàng V và đã nhận số tiền 25.200.000đ, kỳ hạn trả nợ lần đầu tiên ngày 01/12/2012 và kỳ hạn trả nợ cuối cùng là ngày 01/11/2014. Tuy nhiên, bà Đ mới thanh toán được 01 kỳ còn lại 23 kỳ không thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận và vi phạm hợp đồng nên có nhĩa vụ phải thanh toán. Ngân hàng V chỉ yêu cầu bà Đ tiền lãi phát sinh theo lãi suất 1%/tháng kể từ ngày thụ lý là

ngày 21/3/2017 cho đến ngày xét xử là tự nguyện nên ghi nhận. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng V buộc bà Đ có trách nhiệm trả lại số tiền vay 24.687.000đ và tiền lãi theo yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và qua kết quả tranh luận công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ tranh chấp:

Ngân hàng V khởi kiện bà Đinh Thị Bích Đ về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" với mục đích vay tiêu dùng cá nhân được xác định là tranh chấp về giao dịch dân sự, hợp đồng dân sự theo khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn cư trú tại xã Hòa Long, thành phố Bà Rịa nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn vắng mặt nhưng có người đại diện tham gia nên căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo luật định.

[3] Về nội dung tranh chấp:

Ngày 30/10/2012, bà Đ ký Giấy Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20121030-113017-0003 vay Ngân hàng V 25.200.000đ với lãi suất 5,15%/tháng. Hai bên thỏa thuận ký hợp đồng trên cơ sở tự nguyện, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật cả về nội dung và hình thức nên làm phát sinh quyền, nghĩa vụ các bên tham gia hợp đồng.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng bà Đ chỉ thanh toán được 01 kỳ với số tiền 1.854.000đ (trong đó tiền gốc 512.940đ và tiền lãi 1.341.060đ), sau đó không thanh toán. Quá trình tố tụng và tại phiên tòa sơ thẩm bà Đ thừa nhận về việc ký kết hợp đồng tín dụng và đồng ý thanh toán tiền số tiền còn nợ 25.674.480đ theo yêu cầu của Ngân hàng V, xin được trả dần hàng tháng 500.000đ, nhưng không được ngân hàng chấp nhận. Như vậy, giữa các bên không tranh chấp về số tiền phải thanh toán, nhưng không thỏa thuận được với nhau thời hạn thanh toán.

Xét yêu cầu của nguyên đơn thì thấy:

Theo thỏa thuận tại Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20121030-113017-0003 ngày 30/10/2012 bà Đ có trách nhiệm thanh toán số tiền gồm cả gốc và lãi là 44.589.000đ (trong đó nợ gốc 25.200.000đ và tiền lãi 19.389.000đ); thời hạn trả chậm trong 24 tháng (24 kỳ), theo đó 23 tháng đầu mỗi tháng trả 1.854.000đ, tháng cuối cùng trả 1.947.000đ. Thanh toán vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ ngày 01/12/2012, nhưng bà Đ chỉ mới thanh

toán được một kỳ ngày ngày 28/12/2012 rồi không thực hiện là vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu phải thanh toán là có cở sở chấp nhận.

Xét, Ngân hàng V chỉ yêu cầu bà Đ thanh toán nợ gốc còn lại 24.687.000đ và không yêu cầu thanh toán nợ lãi 18.047.940đ là tự nguyện nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Xét yêu cầu tính lãi suất, theo Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20121030-113017-0003 ngày 30/10/2012 thì lãi suất thỏa thuận 5,15%/tháng tính theo dư nợ gốc trả giảm dần. Tuy nhiên, tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền lại của nguyên đơn chỉ yêu cầu bà Đ thanh toán tiền lãi từ ngày 21/3/2017 đến ngày 15/8/2017 là 04 tháng 23 ngày nhưng làm tròn là 04 tháng với lãi suất 1%/tháng tương đương số tiền 987.480đ là thấp hơn so với thỏa thuận trong hợp đồng là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật. Do đó, bà Đ phải có nghĩa vụ thanh toán tiền lãi cho Ngân hàng V như sau: (24.687.000đ x 1%/tháng x 4 tháng) = 987.480đ.

Từ những nhận định trên cần tuyên xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng V, buộc bà Đ phải trả số tiền 25.674.480 (trong đó nợ gốc 24.687.000đ, nợ lãi 987.480đ).

[4] Về tài sản đảm bảo: Theo thỏa thuận tại Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng thì bà Đ vay tiền với mục đích mua xe máy, đồng thời giữa Ngân hàng V và bà Đ có lập Hợp đồng thế chấp tài sản số 20121030-113017-0003 ngày 30/10/2012 về việc bà Đ thế chấp xe máy nhãn hiệu YAMAHA NOUVO màu đỏ đen để đảm bảo khoản vay, tuy nhiên chưa có Giấy đăng ký xe máy và biển kiểm soát. Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền lại của Ngân hàng V cho rằng các bên có lập hợp đồng thế chấp nhưng bên nhận thế chấp chưa nhận bất kỳ loại giấy tờ nào liên quan, không đăng ký giao dịch bảo đảm và bà Đ xác nhận không thế chấp tài sản gì nên hợp đồng không có giá trị bên xác nhận khoản vay này là vay bằng hình thức tín chấp, không thế chấp tài sản. Đồng thời, trong quá trình tố tụng bà Đ không có ý kiến gì đối với hợp đồng thế chấp. Vì vậy, Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét.

[5] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng V được Tòa án chấp nhận nên bà Đ phải nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 1.283.000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 357, 463, 466, 468 và 688 của Bộ luật dân sự; Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần V đối với bà Đinh Thị Bích Đ.

Buộc bà Đinh Thị Bích Đ có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền 25.674.480đ (trong đó nợ gốc 24.687.000đ, nợ lãi 987.480đ) theo Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20121030-113017-0003 ngày 30/10/2012.

Kể từ ngày, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ trả tiền nêu trên thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án một khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Đinh Thị Bích Đ phải nộp 1.283.000 (một triệu, hai trăm tám mươi ba ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm .

Ngân hàng Thương mại cổ phần V được hoàn trả 617.000 (sáu trăm mười bảy ngàn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: TU/2016/0003349 ngày 21 tháng 3 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 15/8/2017) các đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND thành phố Bà Rịa;
- CCTHA dân sự thành phố Bà Rịa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Võ Hoàng Đức